

Số: /2014/BKS

Hà Nội, ngày tháng 5 năm 2014



**BÁO CÁO
CỦA BAN KIỂM SOÁT
Đại hội đồng cổ đông thường niên 2014**

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông

Căn cứ:

- Chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần VINACONEX 11 (sau đây gọi tắt là Công ty).
- Báo cáo tài chính năm 2013 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC;
- Kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát năm 2013.

Ban Kiểm soát báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động trong năm 2013 của Công ty cổ phần VINACONEX 11 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

- Trong năm 2013, Ban Kiểm soát đã tổ chức cuộc họp định kỳ và tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị của Công ty.

- Ban Kiểm soát đã tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Công ty trong việc quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty năm 2013, cụ thể:

- Xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc trong năm 2013.
- Tham gia ý kiến, đưa ra các kiến nghị với HĐQT, Ban Giám đốc Công ty về các vấn đề liên quan đến hoạt động của công ty trong năm.
- Kiểm tra, giám sát việc triển khai và kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2013 đối với HĐQT và Ban Giám đốc.
- Thẩm tra các Báo cáo tài chính quý, năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính. Đồng thời, phối hợp với Kiểm toán độc lập xem xét ảnh hưởng của các sai sót kế toán và kiểm toán trọng yếu đến báo cáo tài chính; giám sát việc thực thi những kiến nghị do Công ty kiểm toán độc lập đưa ra.

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ quý, năm (và bất thường) theo quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Hội đồng quản trị cũng đã thông qua nhiều quyết định bằng hình thức xin ý kiến bằng văn bản. Ban Kiểm soát đánh giá hoạt động của HĐQT trong năm phù hợp với quy định pháp luật (và công ty), đáp ứng kịp thời với yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm.

- Hội đồng quản trị đã ban hành các Nghị quyết và Quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của HĐQT. Trong năm 2013, Hội đồng quản trị đã thảo luận và quyết định một số vấn đề quan trọng liên quan đến hoạt động của công ty như sau:

- Thông qua việc bổ nhiệm chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị công ty
- Quyết định thôi giao nhiệm vụ phụ trách kế toán công ty và bổ nhiệm kế toán trưởng công ty.
- Thông qua phê duyệt một số nội dung công tác điều hành của Công ty
- Thông qua phương án khoanh nợ của Công ty cổ phần vật tư ngành nước
- Phối hợp cùng Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Hải Dương bán tài sản thế chấp tại ngân hàng.
- HĐQT thực hiện việc giám sát hoạt động của Ban điều hành trong việc:
 - + Triển khai kế hoạch SXKD theo phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông thường niên công ty năm 2013;
 - + Giám sát việc chỉ đạo thu hồi công nợ, đảm bảo dòng tiền hoạt động cho công ty;
 - + Chỉ đạo tiếp tục hoàn thành đúng tiến độ việc thực hiện các dự án nhà chung cư cao cấp N05, Học viện Hậu cần – Gia Lâm, Chung cư Vinh tân - Nghệ An, Công trình EVN, khu đô thị mới Bắc An Khánh, công trình trường Tiểu học Suối Hoa - Bắc Ninh..;
 - + Chỉ đạo quyết liệt công tác thanh quyết toán một số dự án của Tổng công ty; quyết toán dự án khu nhà ở 25T2 No5, Trung tâm điều hành điện lực EVN; dự án đường Láng - Hòa Lạc;
 - + Chỉ đạo Ban điều hành tuân thủ nghiêm túc các quy chế, quy định của công ty và Tổng công ty nhằm nâng cao công tác quản trị doanh nghiệp;
- Các công tác khác theo chức năng và thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Năm 2013, Công ty cổ phần xây dựng số 11 vẫn hoạt động trong tình trạng khó khăn: Số dư nợ vay ngân hàng lớn dẫn đến chi phí lãi vay lớn; hoạt động của Công ty chủ yếu là thực hiện nghiệm thu, thanh quyết toán các công trình đã hoàn thành thi công (không có nhiều công việc mới). Tuy nhiên, với sự nỗ lực rất lớn của Ban điều hành, trong năm 2013 Ban điều hành công ty đã thực hiện được một số công việc như:

- Công ty đã hoàn thành cơ bản các chỉ tiêu kinh tế đã được Đại hội đồng cổ đông 2013 thông qua. Sản lượng, doanh thu đạt tương ứng: 119,30%; 195,53% so với kế hoạch. Lợi nhuận sau thuế giảm so với kế hoạch.

- Tập trung công tác lập hồ sơ thanh quyết toán các công trình để giải ngân từ chủ đầu tư như: Công trình đường Láng – Hòa Lạc, Trụ sở Bộ Công an, Trung tâm điều hành điện lực EVN. Kết quả mang lại là đã đưa chi phí xây dựng dở dang vào nghiệm thu quyết toán, giảm được lượng hàng tồn kho trên 56 tỷ đồng.

- Công ty đã thực hiện việc thanh lý, nhượng bán một số máy móc thiết bị và phương tiện vận tải thu về được trên 13,9 tỷ đồng

Tuy nhiên, trong năm 2013 bên cạnh những mặt đã làm được, song Ban điều hành vẫn còn một số việc chưa thực hiện tốt như:

- Công tác đối chiếu công nợ giữa Công ty với các đối tượng, chủ nhiệm công trình và các nhà cung cấp không tốt, vẫn có số dư lớn nợ phải thu, phải trả chưa được đối chiếu (như Báo cáo kiểm toán đã nêu).

- Công tác kiểm kê và xử lý hàng tồn kho vẫn không có tiến triển nhiều so với cùng thời điểm năm 2012.

- Công tác triển khai lập hồ sơ thanh quyết toán một số công trình còn chậm, đặc biệt là công trình đường Láng – Hòa Lạc.

- Công ty vẫn trong tình trạng tài chính vô cùng khó khăn, không có khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn.

IV. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2013

1. Công tác lập và kiểm toán Báo cáo tài chính

- Báo cáo tài chính năm 2013 của Công ty được lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

- Các Báo cáo tài chính năm 2013 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC là đơn vị đã được UBCK Nhà nước chấp thuận kiểm toán các Công ty niêm yết.

- Ý kiến của Kiểm toán viên về Báo cáo tài chính năm 2013: Kiểm toán viên từ chối đưa ra ý kiến với các lý do:

- Tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2013, Công ty chưa thực hiện đối chiếu đầy đủ nợ phải thu và nợ phải trả, trong đó chủ yếu bao gồm là các khoản công nợ với các chủ đầu tư, đối tượng, chủ nhiệm công trình đang được trình bày tại các khoản mục: “Phải thu khách hàng” số tiền 111,7 tỷ đồng, “Tạm ứng” số tiền 156,1 tỷ đồng, “Phải trả người bán” số tiền 337,9 tỷ đồng, “Phải thu khác” số tiền 11,1 tỷ đồng. Với các thủ tục kiểm toán đã thực hiện, Kiểm toán viên không thể khẳng định tính hiện hữu và đầy đủ của các khoản nợ phải thu, phải trả này, do đó Kiểm toán viên không đưa ra ý kiến về các khoản phải thu, phải trả chưa được đối chiếu nêu trên cũng như ảnh hưởng của chúng đến Báo cáo tài chính kết thúc ngày 31/12/2013
- Do chưa đối chiếu được các khoản nợ phải thu và đánh giá lại các khoản nợ quá hạn, cũng như đánh giá giá trị hợp lý của giá trị sản phẩm dở dang nên kiểm toán viên không thể ước tính được ảnh hưởng của việc chưa trích lập dự phòng của các khoản mục này đến Báo cáo tài chính.
- Tại thời điểm 31/12/2013, số dư chi phí sản xuất kinh doanh dở dang của các công trình đang trình bày tại khoản mục: “Hàng tồn kho” trên Bảng cân đối kế toán với số tiền là 304,1 tỷ đồng. Tuy nhiên, khối lượng dở dang đã đối chiếu theo Báo cáo kiểm kê của Công ty là 125,9 tỷ đồng, số còn lại chưa được kiểm kê, đối chiếu. Do chi phí sản xuất kinh doanh dở dang được ghi nhận khi có chứng từ phát sinh và được thanh quyết toán khi công trình hoàn thành bàn giao với các đối tượng, chủ nhiệm công trình. Mặt khác, nợ phải thu, phải trả với các đối tượng, chủ nhiệm công trình đang trình bày tại khoản mục “Tạm ứng” và “Phải trả người bán” nêu trên chưa được đối chiếu, xác nhận và các công trình vẫn đang trong quá trình thanh quyết toán với chủ đầu tư, chưa có bất kỳ điều chỉnh nào (có thể có) liên quan đến giá trị quyết toán công trình. Điều này dẫn đến việc Công ty có thể phải ghi nhận lỗ trong năm tương lai hay không, phụ thuộc vào kết quả công tác đối chiếu, xác nhận công nợ với các đối tượng, chủ nhiệm công trình cũng như giá trị quyết toán được các bên có thẩm quyền phê duyệt.

- Tại thời điểm 31/12/2013, lỗ lũy kế của Công ty là 57,7 tỷ đồng và các vấn đề liên quan đến các khoản phải thu, phải trả và chi phí sản xuất kinh doanh dở dang nêu trên, đã dẫn tới việc nghi ngờ về khả năng hoạt động liên tục của Công ty. Khả năng tiếp tục hoạt động của Công ty phụ thuộc vào kết quả kinh doanh của Công ty trong thời gian tới và việc tiếp tục hỗ trợ từ phía các cổ đông của Công ty.

2. Tình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2013

- Tỷ lệ nợ phải trả/vốn chủ sở hữu là 7,47 lần. Tỷ lệ này là rất cao, hiện tại công ty đang mất khả năng thanh toán nợ đến hạn.
- Số dư các khoản Phải thu tại ngày 31/12/2013 là 111,7 tỷ đồng, trong đó phần lớn là các khoản phải thu khó có khả năng thu hồi. Tính đến 31/12/2013, Công ty trích dự phòng phải thu khó đòi số tiền là 16,7 tỷ đồng, Công ty chưa trích đủ dự phòng các khoản phải thu khó đòi.
- Số dư hàng tồn kho tại ngày 31/12/2013 là 304,1 tỷ đồng, đây là chi phí sản xuất kinh doanh dở dang các công trình nhận thầu xây lắp, trong đó số đã được kiểm kê là 125,9 tỷ đồng, số còn lại chưa được kiểm kê. Số chưa được kiểm kê tiềm ẩn rủi ro đối với công ty.
- Số dư vay ngắn hạn tại ngày 31/12/2013 là 105,8 tỷ đồng. Trong số này phần lớn đã quá hạn thanh toán.
- Phải trả người bán tại ngày 31/12/2013 là 337,8 tỷ đồng, phần lớn số dư này không được đối chiếu xác nhận.
- Về đầu tư tài chính dài hạn: Công ty đã đầu tư tài chính dài hạn vào Công ty Cổ phần Xây dựng Vinaconex 11.1 với tổng số tiền đầu tư lũy kế đến 31/12/2013 là 3.963.950.000 đồng, nắm giữ 40% tỷ lệ biểu quyết của Công ty này.
- Lỗ lũy kế đến ngày 31/12/2013 là -57,74 tỷ đồng, Công ty đang bị mất vốn (vốn chủ sở hữu chỉ còn 67,7 tỷ đồng so với 83,9 tỷ đồng vốn điều lệ).

Đánh giá chung: Công ty gặp khó khăn nghiêm trọng về tài chính và mất khả năng thanh toán.

V. THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG 2013

1. Về thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013 theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2013

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu trong năm 2013 như sau:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2013	Thực hiện 2013	TH/KH 2013 (%)
1. Tổng doanh thu	Trđ	100.000	195.535	195,53
2. Lợi nhuận trước thuế	Trđ	(20.600)	(19.779)	-

Căn cứ vào bảng tổng hợp nêu trên: Doanh thu năm 2013 của Công ty đạt 195,53% so với kế hoạch; lợi nhuận sau thuế năm 2013 là -17,779 triệu đồng giảm lỗ so với kế hoạch.

2. Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2013

Công ty đã thực hiện ký hợp đồng với Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán (AASC) theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2013 của Công ty.

3. Trích thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2012

Công ty đã không thực hiện việc chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2012 theo Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 thông qua.

4. Thực hiện việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty

Công ty đã thực hiện việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty theo Thông tư 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012 của Bộ Tài chính quy định về quản trị công ty áp dụng cho công ty đại chúng theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013.

VI. KIẾN NGHỊ

1. Đề nghị Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc thực hiện kiểm kê hàng tồn kho, đối chiếu công nợ phải thu, phải trả để làm cơ sở ghi giảm số dư trên Báo cáo tài chính.
2. Đề nghị Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc chỉ đạo Công ty thực hiện các thủ tục pháp lý xin xóa nợ lãi vay với các Ngân hàng và tổ chức tín dụng.
3. Đề nghị Hội đồng quản trị xây dựng chiến lược và có giải pháp để Công ty tiếp tục hoạt động sản xuất kinh doanh bình thường.

TM. Ban Kiểm soát Công ty
Trưởng Ban



Đặng Thanh Huân